

Số: 1394/QĐ-UBND

Kiên Giang, ngày 16 tháng 5 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện để thực hiện
cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc thẩm quyền
tiếp nhận và giải quyết của Sở Y tế/UBND cấp huyện
áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KIÊN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 48/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính; Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06 tháng 12 năm 2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 45/2020/NĐ-CP ngày 08 tháng 4 năm 2020 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Nghị định số 42/2022/NĐ-CP ngày 24 tháng 6 năm 2022 của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và Dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ hướng dẫn nghiệp vụ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2018/TT-VPCP ngày 23 tháng 11 năm 2018 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ về hướng dẫn thi hành một số quy định của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23 tháng 4 năm 2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính;

Căn cứ Thông tư số 01/2023/TT-VPCP ngày 05 tháng 4 năm 2023 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Văn phòng Chính phủ quy định một số nội dung và biện pháp thi hành trong số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính và thực hiện thủ tục hành chính trên môi trường điện tử;

Căn cứ Quyết định số 186/QĐ-UBND ngày 25 tháng 01 năm 2019 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thành lập Công dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 3060/QĐ-UBND ngày 06 tháng 12 năm 2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc đổi tên “Công dịch vụ công và Hệ thống một cửa điện tử tỉnh Kiên Giang” thành “Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang”;

Căn cứ Quyết định số 983/QĐ-UBND ngày 13 tháng 4 năm 2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc ban hành Quy chế quản lý, vận hành, khai thác, sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1505/QĐ-BYT ngày 05 tháng 5 năm 2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế về việc Công bố danh mục thủ tục hành chính thuộc phạm vi quản lý của Bộ Y tế đủ điều kiện thực hiện dịch vụ công trực tuyến toàn trình;

Căn cứ Quyết định số 3499/QĐ-UBND ngày 31 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc công bố Danh mục thủ

tục hành chính mới ban hành lĩnh vực Được phẩm thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 409/QĐ-UBND ngày 21 tháng 02 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 3276/QĐ-UBND ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính mới ban hành, thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung lĩnh vực Y tế dự phòng thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Căn cứ Quyết định số 1016/QĐ-UBND ngày 09 tháng 4 năm 2025 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ lĩnh vực Bảo trợ xã hội và Phòng, chống tệ nạn xã hội thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Y tế/UBND cấp huyện/UBND cấp xã áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế tại Tờ trình số 178/TTr-SYT ngày 09 tháng 5 năm 2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện để thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình thuộc thẩm quyền tiếp nhận và giải quyết của Sở Y tế/UBND cấp huyện áp dụng trên địa bàn tỉnh Kiên Giang.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Giao Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với Sở Y tế triển khai cập nhật Danh mục thủ tục hành chính đủ điều kiện để thực hiện cung cấp dịch vụ công trực tuyến toàn trình lên Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo quy định.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc các sở, Thủ trưởng các ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục Chuyển đổi số quốc gia - Bộ KH&CN;
- Cục Kiểm soát TTHC - VPCP;
- Vụ Cải cách hành chính - Bộ Nội vụ;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Báo Kiên Giang;
- VNPT Kiên Giang;
- Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh;
- Lãnh đạo VP.UBND tỉnh;
- Trung tâm PVHCC;
- Lưu: VT, pmtrang.

CHỦ TỊCH

Nguyễn Thanh Nhân

**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH ĐỦ ĐIỀU KIỆN ĐỂ THỰC HIỆN
CUNG CẤP DỊCH VỤ CÔNG TRỰC TUYẾN TOÀN TRÌNH THUỘC THẨM
QUYỀN TIẾP NHẬN VÀ GIẢI QUYẾT CỦA SỞ Y TẾ/UBND CẤP HUYỆN
ÁP DỤNG TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH KIÊN GIANG**

(Kèm theo Quyết định số 1394/QĐ-UBND ngày 16 tháng 5 năm 2025
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Kiên Giang)

STT	MÃ TTHC	TÊN THỦ TỤC HÀNH CHÍNH	GHI CHÚ
A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH			
I. Lĩnh vực Dược phẩm			
1	1.001396	Cung cấp thuốc phóng xạ	
II. Lĩnh vực Khám bệnh, chữa bệnh			
1	1.012289	Cấp mới giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	
2	1.012290	Cấp lại giấy phép hành nghề đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	
3	1.012291	Gia hạn giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	
4	1.012292	Điều chỉnh giấy phép hành nghề trong giai đoạn chuyển tiếp đối với hồ sơ nộp từ ngày 01 tháng 01 năm 2024 đến thời điểm kiểm tra đánh giá năng lực hành nghề đối với các chức danh bác sỹ, y sỹ, điều dưỡng, hộ sinh, kỹ thuật y, dinh dưỡng lâm sàng, cấp cứu viên ngoại viện, tâm lý lâm sàng	
III. Lĩnh vực Y tế dự phòng			
1	1.002564	Cấp giấy xác nhận nội dung quảng cáo hóa chất, chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	
2	1.004062	Công bố cơ sở đủ điều kiện khảo nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia	

		dụng và y tế	
3	1.004070	Công bố cơ sở đủ điều kiện kiểm nghiệm chế phẩm diệt côn trùng, diệt khuẩn dùng trong lĩnh vực gia dụng và y tế	
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN			
Lĩnh vực Bảo trợ xã hội			
1	1.001731	Hỗ trợ chi phí mai táng cho đối tượng bảo trợ xã hội	
2	2.000744	Trợ giúp xã hội khẩn cấp về hỗ trợ chi phí mai táng	